TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐĂK HÀ
TỈNH KON TUM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 07/2022/HS-ST
Ngày 07/4/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐĂK HÀ , TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Kim Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Phúc.

2. Bà Dương Thị Mỹ Xuân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Lê - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đăk Hà tỉnh Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 4 năm 2022, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Đăk Hà - tỉnh Kon Tum, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2022/HSST ngày 27 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 01/2022/HSST- QĐ ngày 11 tháng 3 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số: 02/2022/HSST- QĐ ngày 24 tháng 3 năm 2022 đối với:

- Bị cáo: Huỳnh Công D (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1969 tại tỉnh Đ; Nơi cư trú: Thôn 2, xã K, huyện Đ, tỉnh T; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 5/10 ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Văn H (đã chết) và bà Huỳnh Thị Th, sinh năm 1952; Tiền sự, Tiền án: Không. Bị cáo đang bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/11/2021 đến nay đưa ra xét xử. Có mặt.

- Bị hại: Ông A H, sinh năm 1954. Nơi cư trú: Thôn Long Loi, thị trấn Đ, huyện H, tỉnh T. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Ông A Th, sinh năm 1971. Nơi cư trú: Thôn Kon Gung, xã M, huyện H, tỉnh T. Vắng mặt.

+ Anh A N, sinh năm 1984. Nơi cư trú: Thôn Kon Gung, xã M, huyện H, tỉnh T. Vắng mặt.

+ Ông A Đ, sinh năm 1969. Nơi cư trú: Thôn Long Loi, thị trấn Đ, huyện H, tỉnh T. Có mặt.

+ Chị Huỳnh Thị Thu Tr, sinh năm 1996. Nơi cư trú: Khối 7, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh T. Vắng mặt (Có giấy ủy quyền cho chị Huỳnh Thị Thu Th).

+ Người đại diện theo ủy quyền của chị Huỳnh Thị Thu Tr và cũng là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Huỳnh Thị Thu Th, sinh năm 1994. Nơi cư trú: Khối 10, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh T. Có mặt.

+ Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1982. Nơi cư trú: Thôn 8, xã B, huyện Đ, tỉnh T. Vắng mặt.

- *Những người tham gia tố tụng khác:* Không

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 19/11/2021, Huỳnh Công D điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu YAMAHA loại SIRIUS màu đỏ đen, biển kiểm soát 82F1 - 016.38 từ nhà ở Thôn 2, xã K, huyện Đ, tỉnh T đi đến huyện H, tỉnh T để tìm kiếm nhà dân sơ hở, thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Cùng thời điểm này, tổ tuần tra Công an thị trấn Đăk Hà đang tuần tra trên đoạn đường thôn Long Loi, thị trấn Đ, huyện H, tỉnh T thì gặp D có biểu hiện nghi vấn nên tổ tuần tra Công an thị trấn Đăk Hà đã yêu cầu dừng xe và mời D về trụ sở Công an thị trấn Đăk Hà để làm việc. Tại Cơ quan Công an, Huỳnh Công D khai nhận đã thực hiện vụ Trộm cắp tài sản ngày 31/10/2021 tại thôn Long Loi, thị trấn Đ, huyện H, tỉnh T, cụ thể:

Vào khoảng 07 giờ 00 phút ngày 31/10/2021, Huỳnh Công D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 82F1-016.38 từ nhà ở Thôn 2, xã K, huyện Đ, tỉnh T đi đến Thôn Long Loi, thị trấn Đ, huyện H, tỉnh T để tìm kiếm nhà dân sơ hở, thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Quan sát thấy nhà ông A H không có ai ở nhà nên D đi ra phía sau nhà ông A H để tìm kiếm tài sản. D đi vào phòng bếp nhìn thấy một máy cắt cỏ hiệu Shindaiwa màu đỏ - đen để ở khu vực sát góc tường nhà bếp. D lén lút lấy máy cắt cỏ trên rồi nhanh chóng rời khỏi nhà ông A H và mang về nhà D ở Thôn 2, xã K, huyện Đ, tỉnh T cất giấu.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 52/KL-ĐGTS, ngày 26/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đăk Hà kết luận: Một máy cắt cỏ hiệu Shindaiwa vỏ máy bằng nhựa màu đỏ đen, bình xăng bằng nhựa màu trắng có nắp màu đen, có giá trị tài sản là 2.663.333 đồng *(Hai triệu sáu trăm sáu mươi ba ngàn ba trăm ba mươi ba đồng)*.

Ngoài hành vi trộm cắp tài sản nêu trên, Huỳnh Công D khai nhận còn thực hiện ba vụ trộm cắp tài sản khác trên địa bàn huyện H: Một máy cắt cỏ hiệu Brush Cutter màu cam - đen tại thôn Kon Gung, xã M, huyện H, tỉnh T vào ngày 12/11/2021, trị giá tài sản: 1.518.667 đồng *(Một triệu năm trăm mười tám ngàn sáu trăm sáu mươi bảy đồng)*; Một máy cắt cỏ hiệu Husqvarna màu cam - đen tại thôn Kon Gung, xã M, huyện H, tỉnh T vào ngày 14/11/2021, trị giá tài sản: 1.926.000 đồng *(Một triệu chín trăm hai mươi sáu ngàn đồng)*; Một máy cắt cỏ hiệu Husqvarna màu cam - đen tại Thôn Long Loi, thị trấn Đ,

huyện H, tỉnh T vào ngày 18/11/2021, trị giá tài sản: 1.926.000 đồng *(Một triệu chín trăm hai mươi sáu ngàn đồng)*.

Vật chứng thu giữ của vụ án:

- 01 *(Một)* máy cắt cỏ hiệu Husqvarna, vỏ máy bằng nhựa màu cam đen;

- 01 (*Một*) máy cắt cỏ hiệu Shindaiwa vỏ máy bằng nhựa màu đỏ đen;

- 01 (*Một*) máy cắt cỏ hiệu Brush Cutter, vỏ máy bằng nhựa màu cam đen;

- 01 *(Một*) chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS, biển kiểm soát: 82F1-016.38, màu sơn đen - đỏ, số máy: 568234, số khung: BY568179.

- 01 *(Một*) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 000001, mang tên Phan Thị Th. Địa chỉ: Thôn 2, xã K, huyện Đ, tỉnh T.

Quá trình điều tra, xác định:

- 01 (*Một*) Chiếc máy cắt cỏ hiệu Brush Cutter, vỏ máy bằng nhựa màu cam đen, bình xăng bằng nhựa màu trắng có nắp màu đỏ đen là tài sản của ông A Th mua vào năm 2020 tại tiệm Thiên Niên Kỷ thuộc Tổ dân phố 6, thị trấn Đ, huyện H, tỉnh T với giá: 2.400.000 đồng *(Hai triệu bốn trăm ngàn đồng*). Ngày 17/12/2021, ông A Th có đơn xin nhận lại tài sản, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Hà đã ra Quyết định xử lý đồ vật tài liệu bằng hình thức trả lại tài sản cho sở hữu là ông A Th để tiếp tục quản lý, sử dụng.

- 01 (*Một*) Chiếc máy cắt cỏ hiệu Husqvarna, vỏ máy bằng nhựa màu cam đen, bình xăng bằng nhựa màu trắng có nắp màu đỏ đen là tài sản của anh A N mua vào tháng 3/2018 tại tiệm nông cơ Thuận Yến thuộc Tổ dân phố 7, thị trấn Đ, huyện H, tỉnh T với giá: 5.150.000 đồng *(Năm triệu một trăm năm mươi ngàn đồng).* Ngày 17/12/2021, anh A N có đơn xin nhận lại tài sản, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Hà đã ra Quyết định xử lý đồ vật tài liệu bằng hình thức trả lại tài sản cho sở hữu là anh A N để tiếp tục quản lý, sử dụng.

- 01 (*Một*) Chiếc máy cắt cỏ hiệu Shindaiwa vỏ máy bằng nhựa màu đỏ đen, bình xăng bằng nhựa màu trắng có nắp màu đỏ đen là tài sản của ông A H mua vào tháng 9/2021 tại tiệm sửa chữa máy cưa, máy cắt cỏ Liêm thuộc Tổ dân phố 4A, thị trấn Đ, huyện H, tỉnh T với giá: 3.200.000 đồng *(Ba triệu hai trăm ngàn đồng)*. Ngày 06/01/2022, ông A H có đơn xin nhận lại tài sản, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Hà ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả cho chủ sở hữu là ông A H để tiếp tục quản lý, sử dụng.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS, biển kiểm soát 82F1 - 016.38 thuộc sở hữu của bà Phan Thị Th là vợ đầu của Huỳnh Công D, đã chết. Khi bà Th còn sống, bà Th mua chiếc xe mô tô trên cho con gái, là con chung của bà Th và Huỳnh Công D, tên Huỳnh Thị Thu Th để làm phương tiện đi lại. Tuy nhiên, Huỳnh Thị Thu Th không biết việc Huỳnh Công D dùng

chiếc xe trên để làm phương tiện thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, nên đang chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số: 04/CT-VKSĐH ngày 27/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Hà đã truy tố bị cáo Huỳnh Công D về tội "*Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Hà giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Huỳnh Công D phạm tội "*Trộm cắp tài sản"*. Áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Công D từ 06 (Sáu) đến 09 (Chín) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam.

- Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, trả lại cho chị Huỳnh Thị Thu Th một chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS, biển kiểm soát: 82F1 - 016.38, màu sơn đen - đỏ, số máy: 568234, số khung: BY568179; Một giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 000001, mang tên Phan Thị Th. Địa chỉ: Thôn 2, xã K, huyện Đ, tỉnh T để tiếp tục quản lý và sử dụng.

- Về trách nhiệm dân sự: Anh A N, ông A Th, ông A H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì về dân sự nên không đề cập.

Đối với một máy cắt cỏ nhãn hiệu Husqvarna màu cam đen của ông A Đ mua vào năm 2018 tại tiệm nông cơ Thuận Yến thuộc Tổ dân phố 3, thị trấn Đ, huyện H, tỉnh T với giá: 5.500.000 đồng *(Năm triệu năm trăm ngàn đồng).* Ông A Đ yêu cầu Huỳnh Công D bồi thường dân sự số tiền 3.000.000 đồng *(Ba triệu đồng)*. Ngày 06/01/2022, con gái của Huỳnh Công D là chị Huỳnh Thị Thu Th đã tự nguyện bồi thường cho ông A Đ số tiền 3.000.000 đồng *(Ba triệu đồng)* và không yêu cầu bị can Huỳnh Công D phải hoàn trả lại số tiền trên. Sau khi nhận được số tiền bồi thường, ông A Đ không có yêu cầu gì về dân sự. Chị Th cũng không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền 3.000.000 đồng *(Ba triệu đồng)* đã bồi thường thay cho bị cáo nên không đề cập.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo khai báo về hành vi phạm tội của mình là đúng với nội dung truy tố của bản Cáo trạng, bị cáo không có khiếu nại gì đối với kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đăk Hà. Không tự bào chữa cho hành vi của mình và không có ý kiến tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát.

Lời khai của những người tham gia tố tụng khác có mặt tại phiên tòa đúng với những gì đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, bị cáo hối hận về hành vi của mình và xin lỗi bị hại, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng:*

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng*:

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông A Th, anh A N, anh Nguyễn Văn H vắng mặt tại phiên tòa không có lý do, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ. Tuy nhiên, những người này đã có lời khai ở tại Cơ quan điều tra thể hiện trong hồ sơ vụ án và không có yêu cầu gì về dân sự.

Do đó, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa theo quy định tại khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:*

Tại phiên tòa, lời khai của bị cáo Huỳnh Công D phù hợp với lời khai của bị cáo trước đó tại cơ quan điều tra và các chứng cứ tài liệu khác thu thập được trong quá trình điều tra có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 31/10/2021, Huỳnh Công D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 82F1-016.38 đi đến nhà ông A H thuộc Thôn Long Loi, thị trấn Đ, huyện H, tỉnh T. Lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý, trông coi tài sản của bị hại, bị cáo đã lén lút trộm cắp một máy cắt cỏ hiệu Shindaiwa màu đỏ - đen có giá trị tài sản là 2.663.333 đồng *(Hai triệu sáu trăm sáu mươi ba ngàn ba trăm ba mươi ba đồng)*. Hành vi đó của bị cáo đã phạm tội *"Trộm cắp tài sản"* quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Hà truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] *Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:*

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật công nhận và bảo vệ, bị cáo lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu tài sản để thực hiện hành vi một cách liều lĩnh, táo bạo giữa ban ngày, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang cho quần chúng nhân dân. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được việc trộm cắp tài sản của người khác là hành vi vi phạm pháp luật, nhưng chỉ vì muốn có tiền tiêu xài

cá nhân mà không cần phải bỏ sức lao động nên đã cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân.

[5] *Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:*

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại, tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Mặt khác, khi có biểu hiện nghi vấn, bị mời về Cơ quan Công an làm việc thì bị cáo đã tự nguyện khai báo về hành vi trộm cắp tài sản của mình trước đó và được coi là đầu thú, đồng thời bị cáo có anh trai là Huỳnh Ngọc Ẩ là liệt sĩ, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự mà bị cáo được hưởng.

- Về nhân thân: Bị cáo Huỳnh Công D thể hiện không có tiền án, tiền sự nhưng bị cáo đã hai lần bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể vào ngày 05/11/2019, mức phạt tiền 1.500.000 đồng và ngày 13/01/2022, mức phạt tiền 2.000.000 đồng.

[6] Về quyết định hình phạt: Sau khi cân nhắc tính chất và mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, cần xử phạt cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo làm nghề lao động tự do, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8]. Về các vấn đề liên quan:

- Đối với hành vi trộm cắp tài sản của Huỳnh Công D vào các ngày 12/11/2021, 14/11/2021 và 18/11/2021; căn cứ vào các bản kết luận định giá tài sản số: 51/KL-ĐGTS, 53/KL-ĐGTS và 54/KL-ĐGTS ngày 26/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đăk Hà, thì các hành vi trộm cắp của Huỳnh Công D không có dấu hiệu của tội phạm mà chỉ vi phạm hành chính quy định tại điểm a, khoản 1, điều 15 nghị định 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ nên Công an huyện Đăk Hà ra Quyết đinh xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với Huỳnh Công D theo Điểm a, Khoản 1, Điều 15 Nghị định 167/2013/NĐ-CP của chính phủ với mức phạt là 2.000.000 đồng *(Hai triệu đồng)*.

- Đối với anh Nguyễn Văn H chủ cửa hàng vật liệu xây dựng Anh Tuấn thuộc Thôn 5, xã B, huyện Đ, tỉnh T: Ngày 18/11/2021, bị cáo bán cho anh H một máy cắt cỏ hiệu Husqvarna do bị cáo trộm cắp của ông A Đ với giá 1.200.000 đồng *(Một triệu hai trăm ngàn đồng)*. Ngày 19/11/2021, anh Hiếu

bán chiếc máy cắt cỏ đã mua của Huỳnh Công D cho một người thanh niên người địa phương với giá 1.400.000 đồng *(Một triệu bốn trăm ngàn đồng)* không thu hồi được. Anh H không biết chiếc máy cắt cỏ trên là do bị cáo D trộm cắp được mà có, do vậy Cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm đối với anh H là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

- Đối với người thanh niên đã mua máy cắt cỏ nhãn hiệu Husqvarna của anh H, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra, xác minh rõ, có căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật nhằm tránh bỏ lọt tội phạm.

[9]. Về các vấn đề khác:

- *Về trách nhiệm dân sự:* Bị hại không yêu cầu bồi thường thiệt hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Huỳnh Thị Thu Th không có yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*) đã bồi thường thay cho ông A Đ giá trị máy cắt cỏ nhãn hiệu Husqvarna không thu hồi được, nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét và giải quyết.

- *Về xử lý vật chứng:* Xác nhận ngày 17/12/2021 và ngày 06/01/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Hà đã trả lại:

+ Một chiếc máy cắt cỏ hiệu Brush Cutter, vỏ máy bằng nhựa màu cam đen, bình xăng bằng nhựa màu trắng có nắp màu đỏ đen là tài sản của ông A Th mua vào năm 2020 tại tiệm Thiên Niên Kỷ thuộc Tổ dân phố 6, thị trấn Đ, huyện H, tỉnh T với giá: 2.400.000 đồng *(Hai triệu bốn trăm ngàn đồng*); Một chiếc máy cắt cỏ hiệu Husqvarna, vỏ máy bằng nhựa màu cam đen, bình xăng bằng nhựa màu trắng có nắp màu đỏ đen là tài sản của anh A N mua vào tháng 3/2018 tại tiệm nông cơ Thuận Yến thuộc Tổ dân phố 7, thị trấn Đ, huyện H, tỉnh T với giá: 5.150.000 đồng *(Năm triệu một trăm năm mươi ngàn đồng)*; Một chiếc máy cắt cỏ hiệu Shindaiwa vỏ máy bằng nhựa màu đỏ đen, bình xăng bằng nhựa màu trắng có nắp màu đỏ đen là tài sản của ông A H mua vào tháng 9/2021 tại tiệm sửa chữa máy cưa, máy cắt cỏ Liêm thuộc Tổ dân phố 4A, thị trấn Đ, huyện H, tỉnh T với giá: 3.200.000 đồng *(Ba triệu hai trăm ngàn đồng)*. Như vậy, các máy cắt cỏ trên có nguồn gốc rõ ràng và là tài sản hợp pháp thuộc sở hữu của ông A Th, anh A N, ông A H. Cơ quan điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu tiếp tục quản lý, sử dụng là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

+ Đối với một chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS, biển kiểm soát: 82F1 - 016.38, màu sơn đen - đỏ, số máy: 568234, số khung: BY568179; Một giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 000001, mang tên Phan Thị Th, Địa chỉ: Thôn 2, xã K, huyện Đ, tỉnh T, đây là tài sản thuộc sở hữu của bà Phan Thị Th vợ đầu của Huỳnh Công D, đã chết. Khi bà Th còn sống, bà Th mua chiếc xe mô tô trên cho con gái chung của bà Th và Huỳnh Công D là Huỳnh Thị Thu Th để làm phương tiện đi lại. Huỳnh Công D đã sử dụng chiếc xe mô tô này để làm phương tiện đi trộm cắp tài sản thì chị Th hoàn toàn không biết. Do đó, tuyên trả lại cho chị Huỳnh Thị Thu Th là đúng quy định của pháp luật.

- *Về án phí:* Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, Bị hại, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Về tội danh và hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51của Bộ luật hình sự.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Huỳnh Công D phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Huỳnh Công D 09 (*Chín*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 19/11/2021). Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

2. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại cho chị Huỳnh Thị Thu Th một chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS, biển kiểm soát: 82F1 - 016.38, màu sơn đen - đỏ, số máy: 568234, số khung: BY568179; Một giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 000001, mang tên Phan Thị Th.

(Đặc điểm, tình trạng, số lượng, kích thước vật chứng được thể hiện theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 27 tháng 01 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Hà với Chi cục thi hành án dân sự huyện Đăk Hà).

3. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 6; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Buộc bị cáo Huỳnh Công D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*).

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 332; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo; Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 07 tháng 4 năm 2022) lên Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND huyện;
- TAND tỉnh;
- TACC tại Đà Nẵng;
- CA huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- THA hình sự;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ VA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Đoàn Thị Kim Anh